

**UBND HUYỆN TUY PHƯỚC**

**TRƯỜNG THCS PHƯỚC HƯNG**

**-------- ۝ --------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TÊN BÀI DẠY: ĐO THỜI GIAN**

**Tổ : KHTN**

**Môn : KHTN 6**

**Giáo viên : HUỲNH THỊ PHƯƠNG CHI**

**Năm học: 2024 - 2025**

**KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

(*Kèm theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH ngày tháng 8 năm 2020 của Sở GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày 23 tháng 09 năm 2024* | *Họ và tên giáo viên:* Huỳnh Thị Phương Chi  *Tổ chuyên môn: KHTN* |

**TÊN BÀI DẠY: ĐO THỜI GIAN**

Môn học/Hoạt động giáo dục: KHTN; lớp: 6A1, 6A2, 6A3

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được cách đo, đơn vị đo và dụng cụ thường dùng để đo thời gian.

- Xác định được tầm quan trọng của việc ước lượng thời gian trước khi đo; ước lượng được thời gian trong một số trường hợp đơn giản.

- Chỉ ra được một số thao tác sai khi đo thời gian bằng đồng hồ và nêu được cách khác phục thao tác sai đó.

- Đo được thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ.

**2. Về năng lực:**

a) Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về đơn vị, dụng cụ đo và cách khắc phục một số thao tác sai khi sử dụng đồng hồ đo thời gian.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm để tìm ra các bước sử dụng đồng hồ đo thời gian một hoạt động, hợp tác trong thực hiện đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: GQVĐ trong thực hiện đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ.

b) Năng lực KHTN

- Lấy được ví dụ chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động.

- Nêu đơn vị đo và dụng cụ thường dùng để đo thời gian.

- Trình bày được các bước sử dụng đồng hồ để đo thời gian một hoạt động và chỉ ra được các khắc phục một số thao tác sai bằng đồng hồ khi đo thời gian.

- Xác định được tầm quan trọng của việc ước lượng thời gian trước khi đo.

- Thực hiện được ước lượng thời gian trong một số trường hợp đơn giản.

- Thực hiện được đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ.

**3. Về phẩm chất:**

Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về thời gian.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ thí nghiệm, thảo luận về dụng cụ, đơn vị đo thời gian và thực hành đo thời gian.

- Trung thực, cẩn thận trong thực hành, ghi chép kết quả thí nghiệm đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ đo.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Hình ảnh về các dụng cụ sử dụng đo thời gian từ trước đến nay.

- Đoạn video chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động: [Brian Cox visits the world's biggest vacuum | Human Universe - BBC - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=E43-CfukEgs&feature=emb_logo&ab_channel=BBC)

- Phiếu học tập KWL (đính kèm).

- Chuẩn bị cho mỗi nhóm học sinh: 1 đồng hồ đeo tay (đồng hồ treo tường); 1 đồng hồ điện tử (đồng hồ trên điện thoại); 1 đồng hồ bấm giờ cơ học.

- Đoạn video chế tạo đồng hồ mặt trời: [Hướng dẫn làm đồng hồ mặt trời - Xchannel - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=4gxq85-R4Vc&ab_channel=Xwatch.vn-XChannel).

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu** *Khởi động [15 phút]*

a) Mục tiêu: Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập là đo thời gian của một hoạt động bằng dụng cụ đo thời gian.

b) Nội dung: Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân trên phiếu học tập KWL để kiểm tra kiến thức nền của học sinh về đo thời gian của một hoạt động.

c) Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh trên phiếu học tập KWL, có thể: đo thời gian bằng đồng hồ; đơn vị của thời gian là giờ, phút, giây…; có nhiều loại đồng hồ như đồng hồ treo tường, đồng hồ điện tử…; thời gian là số không âm; …

d) Tổ chứcthực hiện:

- Giao nhiệm vụ học tập: GV phát phiếu học tập KWL và yêu cầu học sinh thực hiện cá nhân theo yêu cầu viết trên phiếu trong 2 phút.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện căn cứ trên những hiểu biết của bản thân về thời gian.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng.

- Kết luận, nhận định: Tùy vào mức độ hoàn thiện của HS, GV nhận xét và đánh giá kết quả.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1** *[55 phút]*

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về đơn vị và dụng cụ đo thời gian.***[30 phút]*

a) Mục tiêu:

- Lấy được ví dụ chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động.

- Nêu đơn vị đo thời gian trong hệ SI và một số đơn vị đo thời gian khác.

- Kể tên một số dụng cụ thường dùng để đo thời gian.

- Xác định được ĐCNN của một số loại đồng hồ thường gặp.

b) Nội dung:

- Trình bày dự đoán cá nhân về quả tạ hay lông chim chạm sàn trước khi cả hai cùng được thả từ một độ cao?

- Lấy một ví dụ khác chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động.

- Học sinh làm việc cặp đôi trong 3 phút tìm hiểu nội dung trong sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau:

C1: Hãy kể tên một số đơn vị dùng đo thời gian mà em biết.

C2: Hãy gọi tên dụng cụ dùng đo thời gian.

C3: Hãy kể tên một số dụng cụ dùng đo thời gian mà em biết.

- Tìm ĐCNN của một số đồng hồ sau

A close up of a stopwatch

Description automatically generated

- Xem đoạn video chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động: [Brian Cox visits the world's biggest vacuum | Human Universe - BBC - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=E43-CfukEgs&feature=emb_logo&ab_channel=BBC)

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS

- Học sinh đưa ra dự đoán cá nhân: quả tạ chạm sàn trước.

- Ví dụ chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động: trong cuộc chạy 100m nam, rất khó để quyết định được vận động viên về đích theo từng thứ tự nếu nhìn bằng mắt.

- Học sinh tìm kiếm tài liệu, thông tin và thảo luận nhóm đôi. Đáp án có thể là:

C1: Đơn vị đo thời gian: giờ, phút, giây, ngày, tháng…

C2: Dụng cụ dùng đo thời gian: đồng hồ

C3: Một số loại đồng hồ như đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, đồng hồ điện tử, đồng hồ quả lắc, đồng hồ mặt trời, đồng hồ cát…

- ĐCNN của: + đồng hồ treo tường (1): 1s

+ đồng hồ bấm giờ cơ học (2): 0,2s

+ đồng hồ bấm giờ điện tử (3): 0,01s.

d) Tổ chứcthực hiện:

- Giao nhiệm vụ học tập:

+ GV giao nhiệm vụ học tập cá nhân, HS trình bày dự đoán và GV chiếu video đáp án chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động.

+ GV yêu cầu học sinh lấy ví dụ khác để chứng minh giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai về thời gian của một hoạt động. HS trình bày cá nhân.

+ GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp đôi và trả lời các câu hỏi C1, C2, C3.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động ra giấy.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).

- Kết luận, nhận định: GV nhận xét và chốt nội dung về đơn vị đo và dụng cụ đo thời gian, ĐCNN của một số loại đồng hồ thường gặp.

|  |
| --- |
| **1. Đơn vị và dụng cụ đo thời gian**  - Đơn vị đo thời gian trong hệ thống đo lường chính thức của nước ta hiện nay là giây, kí hiệu là s.  - Ngoài ra còn có một số đơn vị: 1 phút = 60 s, 1 giờ = 60 phút, 1 ngày = 24 giờ. |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về các bước đo thời gian bằng đồng hồ.***[25 phút]*

a) Mục tiêu:

- Trình bày được các bước sử dụng đồng hồ để đo thời gian một hoạt động và chỉ ra được các khắc phục một số thao tác sai bằng đồng hồ khi đo thời gian.

- Xác định được tầm quan trọng của việc ước lượng thời gian trước khi đo.

- Thực hiện được ước lượng thời gian trong một số trường hợp đơn giản.

b) Nội dung:

**-** HS đọc nội dung SGK và kết hợp hoạt động nhóm để hoàn thiện Phiếu học tập theo các bước hướng dẫn của GV.

**-** Rút ra kết luận về các thao tác đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ đo.

**-** Thực hiện thí nghiệm đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ

c) Sản phẩm:

**-** Đáp án Phiếu học tập

**-** Quá trình hoạt động nhóm: thao tác chuẩn, ghi chép đầy đủ về tìm hiểu các bước đo thời gian và xử lý số liệu trong thực hành đo thời gian.

d) Tổ chứcthực hiện:

- Giao nhiệm vụ học tập:

**+** GV yêu cầu HS đọc SGK và hoàn thiện cá nhân phần bước 1 trong nội dung Phiếu học tập và hoàn thiện theo nhóm 4 HS phần bước 2 trong nội dung Phiếu học tập.

**+** GV hướng dẫn HS chốt lại các thao tác sử dụng đồng hồ để đo thời gian của một hoạt động.

**+** GV yêu cầu HS tiến hành thí nghiệm theo nhóm 4 HS đo thời gian của một HS đi từ cuối lớp đến bục giảng và ghi chép kết quả quan sát được vào bước 3 trong Phiếu học tập.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ):

**+** HS tìm tòi tài liệu, thảo luận và đi đến thống nhất về các bước chung đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ.

**+** HS thực hiện thí nghiệm, ghi chép kết quả và trình bày kết quả của nhóm.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): GV gọi ngẫu nhiên 1 nhóm trình bày 1 bước trong Phiếu học tập, các nhóm còn lại theo dõi và nhận xét bổ sung (nếu có).

- Kết luận, nhận định: GV nhận xét về kết quả hoạt đông của các nhóm về tìm các bước đo thời gian và thực hành đo thời gian của một hoạt động. GV chốt các bước đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ.

|  |
| --- |
| **2. Thực hành đo thời gian**  - Bước 1: Ước lượng khoảng thời gian cần đo.  - Bước 2: Chọn đồng hồ phù hợp.  - Bước 3: Hiệu chỉnh đồng hồ về mức 0 đúng cách trước khi đo.  - Bước 4: Thực hiện đo thời gian bằng đồng hồ.  - Bước 5: Đọc và ghi kết quả mỗi lần đo. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập***[15 phút]*

a) Mục tiêu: Hệ thống được một số kiến thức đã học.

b) Nội dung:

- HS thực hiện cá nhân phần “Con đã học được trong giờ học” trên phiếu học tập KWL.

- HS tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy.

c) Sản phẩm:

- HS trình bày quan điểm cá nhân về đáp án trên phiếu học tập KWL.

- Sơ đồ tư duy:

A yellow rectangular sign with black text

Description automatically generated

d) Tổ chứcthực hiện:

- Giao nhiệm vụ học tập: GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân phần “Con đã học được trong giờ học” trên phiếu học tập KWL và tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào vở ghi.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): GV gọi ngẫu nhiên 3 HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.

- Kết luận, nhận định: GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng***[5 phút]*

a) Mục tiêu: Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

b) Nội dung: Chế tạo đồng hồ mặt trời từ vật liệu tái chế.

c) Sản phẩm: HS chế tạo được đồng hồ mặt trời xác định được thời điểm từ 8h sáng đến 15h chiều vào ngày nắng với sự chênh thời gian là 15 phút so với đồng hồ hiện đại.

d) Tổ chứcthực hiện:

- Giao nhiệm vụ học tập: GV giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào đầu tiết học sau

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): HS hoạt động nhóm ở nhà, thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): GV tổ chức cho các nhóm đánh giá hiệu quả các mô hình đồng hồ tự chế.

- Kết luận, nhận định: GV nhận xét và đánh giá sản phẩm của các nhóm.

**IV. Phụ lục**

